

Bản án số: 57/2020/HS-PT

Ngày: 14-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Hà Nam

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2020/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Vũ Đình Th, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: Vũ Đình Th, sinh năm: 1959; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Xóm 10, thôn Trung Lao, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; Con ông Vũ Đình C (đã chết); Con bà Vũ Thị V (đã chết); Vợ là Vũ Thị Th1, sinh năm 1960. Có 4 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11-10-2019. Do không chấp hành Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần nên Cơ quan CSĐT đã áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 05-12-2019 để đưa đi giám định pháp y tâm thần. Ngày 10-01-2020 sau khi giám định tâm thần xong, bị can được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đình Th: Luật sư Nguyễn Khắc D và Luật sư Phạm Đình Th2 - Công ty luật TNHH Khắc An, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Người đại diện cho bị cáo Vũ Đình Th: Anh Vũ Đình Th3 (con trai bị cáo Th), sinh năm 1983, trú tại: Xóm 10, thôn T, xã T, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định (có mặt).

Người bị hại: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1975. Trú tại: Xóm 10, thôn T, xã T, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h ngày 10/6/2019, chị Vũ Thị Hà hái rau ở vườn rau của gia đình sát đường dong xóm đối diện nhà Vũ Đình Th. Vũ Đình Th ngồi ở hiên nhà gần với đường dong xóm. Thấy chị Hà, Th chửi chị Hà: “Bố con phò, con phạch”. Bị Th chửi, chị Hà chửi lại nên giữa Th và chị Hà xảy ra xô xát. Chị Hà đi vào sân nhà Th và nhặt một miếng gỗ để ở góc nhà ném vào chân Th nhưng không gây thương tích, miếng gỗ rơi xuống vỡ ra làm nhiều mảnh. Sau đó, Th nhặt một mảnh gỗ trong số các mảnh gỗ vỡ trên ném lại chị H. Miếng gỗ trúng vào thái dương - đỉnh trái của chị H làm chị H rách da chảy máu.

Ngay sau đó chị H về nhà nói lại cho con trai là Vũ Minh Ng biết, rồi chị H cùng Ng chạy sang nhà Vũ Đình Th. Ng cầm gạch đuổi đánh Th, nhưng Th chạy vào nhà đóng cửa lại rồi chạy ra ngoài theo lối sau nên Ng không đánh được. Ng quay lại chửi bới và tát vào mặt bà Th1 (vợ Th) hai cái sau đó Ng và chị H đi về nhà, chị H đến nhà bác sỹ gần nhà sơ cứu khâu vết thương rồi đến bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định điều trị từ ngày 11-6-2019 đến 17-6-2019 thì xuất viện, chị H có đơn đề nghị khởi tố.

Vật chứng thu giữ: 01 miếng gỗ không rõ hình dạng, kích thước (30x13x4)cm, một đầu bằng, một đầu nham nhở. Mặt ngoài màu đen bám dính vữa xây trên bề mặt, phần đầu nham nhở có vết gãy còn mới kích thước (9x5)cm. Được xác định trọng lượng là 0,65kg bằng loại cân nhãn hiệu “NHƠN HÒA” loại 5kg (kí hiệu M2); 01 miếng gỗ không rõ hình dạng, kích thước (35x9)cm, hai đầu nham nhở, một mặt có màu đen, mặt còn lại là vết gãy để lộ phần gỗ sáng màu bên trong được xác định khối lượng là 0,1kg bằng loại cân nhãn hiệu “NHƠN HÒA” loại 5kg (kí hiệu M3); 01 miếng gỗ không rõ hình dạng, kích thước (27x10)cm, hai đầu nham nhở, mặt ngoài màu đen được xác định khối lượng là 0,12kg bằng loại cân nhãn hiệu “NHƠN HÒA” loại 5kg (kí hiệu M4); 01 mảnh vỏ gỗ không rõ hình dạng, kích thước (32x11)cm, hai đầu nham nhở, bề mặt màu đen được xác định khối lượng là 0,2kg bằng loại cân nhãn hiệu “NHƠN HÒA” loại 5kg (kí hiệu M5); 01 khúc gỗ hình hộp chữ nhật

một đầu bằng, một đầu nham nhở; khúc gỗ đặc có màu đen thẫm kích thước (35x10x8)cm được cân xác định khối lượng là 2.45kg bằng loại cân nhãn hiệu “NHƠN HÒA” loại 5kg (kí hiệu M1).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 143/19/TgT ngày 07/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của chị Vũ Thị H là 03% (ba phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do vật cứng có cạnh.

Quá trình làm việc tại Cơ quan CSĐT Vũ Đình Th có biểu hiện tâm thần nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Vũ Đình Th. Tại bản kết luận giám định số 12/KLGD ngày 07/01/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Vũ Đình Th bị bệnh Khí sắc chu kỳ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F34.0; Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Đối với hành vi của chị Vũ Thị H dùng mảnh gỗ ném Th không gây thương tích. Hành vi Vũ Ngọc M cầm gạch đuổi đánh Th và hành vi tát bà Th1 (vợ Th) nhưng chưa gây thương tích nên không phạm tội. Công an huyện Trực Ninh đã xử lý bằng biện pháp hành chính, hình thức: Phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Chị H có đơn đề nghị, buộc bị cáo Th chi phí điều trị chấn thương là 53.000.000 đồng và ngày công không làm việc của chị khi điều trị, tiền công chồng và con chị nghỉ làm để chăm sóc. Chị yêu cầu gia đình Th gặp gỡ để thỏa thuận nhưng gia đình Th không thỏa thuận.

Ngày 17/4/2020 Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh lấy lời khai của chị Vũ Thị H để làm rõ nội dung yêu cầu bồi thường. Chị H xác định các chứng cứ chứng minh quá trình điều trị thương tích do Vũ Đình Th gây ra cho chị, chị H đã nộp hết cho cơ quan điều tra và không có tài liệu chứng cứ nào nộp thêm. Chị H đã được kiểm tra lại các giấy tờ hóa đơn đã nộp và công nhận đầy đủ không có tài liệu chứng cứ nào khác.

Tại cơ quan điều tra Vũ Đình Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung vụ án nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 20-5-2020 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Đình Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05-12-2019 đến ngày 10-01-2020 để đưa đi giám định pháp y tâm thần).

Giao bị cáo Vũ Đình Th cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Tòa án nhân dân Tối Cao; Nghị định 27/2016/QH 14 ngày 11-11-2016 của Quốc hội. Buộc bị cáo Vũ Đình Th phải bồi thường sức khỏe cho chị Vũ Thị H số tiền tổng là 7.896.662 đồng (Bảy triệu, tám trăm, chín mươi sáu ngàn, sáu trăm sáu mươi hai đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 16-5-2020, bị cáo Vũ Đình Th kháng cáo với nội dung: Không đồng ý kết luận của Tòa án về việc tôi thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Hành vi của bị cáo không cấu thành tội phạm; Quá trình xét xử sơ thẩm, luật sư của bị cáo không nhận được thông báo về thời hạn đưa vụ án ra xét xử nên đã không tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của bị cáo; Đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề kháng cáo theo qui định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Khắc D và Luật sư Phạm Đình Th2 trình bày: Bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, miếng gỗ mục không phải là hung khí nguy hiểm, bị cáo phòng vệ chính đáng, bị cáo vô tình dùng gỗ ném bị hại, kết luận giám định chỉ phù hợp với thời điểm giám định. Hành vi của bị cáo không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phân tích, đánh giá những ý kiến của những người bào chữa là không đủ căn cứ pháp luật. Vì vậy, giữ nguyên quan điểm như bản luận tội tại phiên tòa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Vũ Đình Th làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Căn cứ đơn đề nghị và lời khai của người bị hại; Biên bản thu giữ vật chứng; Bản kết luận giám định thương tích; Lời khai của người làm chứng; Các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 10-6-2019, Vũ Đình Th đã có hành vi chửi chửi Vũ Thị H dẫn đến xô sát, Th đã dùng 01 miếng gỗ, kích thước (30x13x4)cm, khối lượng: 0,65 kg, có một đầu bằng, một đầu nham nhở, ném trúng thái dương- đỉnh trái trên đầu của chị H gây tổn thương cơ thể 3% (*ba phần trăm*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại tới sức khỏe của chị H. Mặc dù, bị cáo là người hạn chế khả năng điều khiển hành vi nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi thì bị cáo có đủ khả năng nhận thức. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của các bị cáo; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Vũ Đình Th kháng cáo với nội dung: Không đồng ý kết luận của Tòa án về việc tôi thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Hành vi của bị cáo không cấu thành tội phạm. HĐXX, xét thấy; Bị cáo Th đã có hành vi dùng 01 miếng gỗ, kích thước (30x13x4)cm, khối lượng 0,65 kg, một đầu bằng, một đầu nham nhở, ném trúng vào thái dương, vùng đỉnh trái trên đầu chị H. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2003/HĐTP ngày 17-4-2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì miếng gỗ là vật có sẵn trong tự nhiên và được coi là hung khí nguy hiểm; Hậu quả bị cáo Th gây tổn thương cơ thể cho chị H là 03%; Chị H có đơn yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Th; Căn cứ Điều 155 Bộ luật tố tụng Hình sự và đối chiếu với qui định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự thì Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng qui định của pháp luật; Đối với nội dung kháng cáo: Quá trình xét xử sơ thẩm, luật sư của tôi không nhận được thông báo về thời hạn đưa vụ án ra xét xử nên đã không tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho tôi, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của tôi. HĐXX, xét thấy:

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 08-5-2020, bị cáo và luật sư Nguyễn Khắc Dũng có đơn đề nghị hoãn phiên tòa. HĐXX đã chấp nhận đề nghị của bị cáo và người bào chữa, quyết định hoãn phiên tòa. HĐXX đã công bố quyết định hoãn phiên tòa, trong quyết định hoãn phiên tòa đã thông báo cho bị cáo và người bào chữa thời gian mở phiên tòa là ngày 20-5-2020. Như vậy, bị cáo và người bào chữa đã được thông báo thời gian mở phiên tòa lần thứ hai. Theo qui định tại khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự thì luật sư Nguyễn Khắc D tham gia tố tụng là do bị cáo Vũ Đình Th mời chứ không phải do cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định. Hơn nữa, tại phiên tòa sơ thẩm thì anh Th3 là người đại diện cho bị cáo đã trình bày việc luật sư vắng mặt là do nhầm lịch phiên tòa nên công ty không có người đến tham dự phiên tòa. HĐXX cấp sơ thẩm đã giải thích cho bị cáo và anh Th về việc luật sư vắng mặt nhưng bị cáo và anh Th không có ý kiến gì. Theo qui định tại Điều 291 Bộ luật tố tụng Hình sự thì Tòa án cấp sơ thẩm vẫn mở phiên tòa xét xử là đúng qui định của pháp luật. Như vậy, những nội dung kháng cáo của bị cáo Vũ Đình Th không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vũ Đình Th phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đình Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Vũ Đình Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo bị tạm giam từ ngày 05-12-2019 đến ngày 10-01-2020.

Giao bị cáo Vũ Đình Th cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp

hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Vũ Đình Th phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TA-CA-VKS huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- Bị cáo; Luật sư; Người bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Mai Anh Tuấn